

QUY ĐỊNH

**tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy
quản lý và khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo,
quản lý trên địa bàn tỉnh**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quy định số 365-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Căn cứ Quy định số 58-QĐ/TU, ngày 26/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ trên địa bàn tỉnh,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện các cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị được phân cấp quản lý trên địa bàn tỉnh như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện các cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị được phân cấp quản lý trên địa bàn tỉnh.

2. Quy định này áp dụng đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và cá nhân có thẩm quyền trong công tác cán bộ; đồng thời, áp dụng đối với cán bộ được xem xét quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bố trí, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào các chức danh lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị ở địa phương.

3. Các cán bộ thuộc diện cơ quan ngành dọc Trung ương trực tiếp quyết định không thuộc đối tượng áp dụng Quy định này. Các chức danh không có trong Quy định này thực hiện theo quy định hiện hành của cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Làm căn cứ để xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong tỉnh, nhất là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý có đủ đức, đủ tài, đủ tâm, đủ tầm, đủ sức, đủ nhiệt huyết cách mạng, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới.

2. Khung tiêu chuẩn chức danh là cơ sở để các cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cụ thể hoá, xây dựng, ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc phạm vi quản lý theo phân cấp, bảo đảm khách quan, dân chủ, công bằng. Các tiêu chuẩn chức danh cán bộ có quan hệ mật thiết với nhau. Coi trọng cả “đức” và “tài”, lấy phẩm chất đạo đức, lối sống làm gốc, năng lực, hiệu quả công tác là thước đo để lựa chọn cán bộ.

Điều 3. Tiêu chuẩn chung của cán bộ lãnh đạo, quản lý

1. Về chính trị, tư tưởng

a) Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới của Đảng. Tích cực nghiên cứu, học tập, nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên cập nhật kiến thức mới và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn.

b) Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước mọi khó khăn, thử thách; kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; nhận thức và hành động thống nhất về tư tưởng chính trị, tổ chức và đạo đức; kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng.

c) Có tinh thần yêu nước; luôn đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cao cả của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân; luôn giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân, thường xuyên quan tâm, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Về phẩm chất đạo đức, lối sống và ý thức tổ chức kỷ luật

a) Có phẩm chất đạo đức tốt; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương, những điều đảng viên không được làm; có ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức bản thân. Cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu phải gương mẫu về phẩm chất đạo đức, lối sống và tinh thần trách nhiệm, tạo niềm tin, sự lan tỏa tích cực trong tập thể cơ quan, địa phương, đơn vị; đồng thời phải cần cù, chịu khó, năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, thống nhất giữa tư tưởng - hành động - kết quả; dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung. Không háo danh; cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, dùng mọi thủ

đoạn để có chức, có quyền, có khen thưởng để được quy hoạch, bổ nhiệm. Có tinh thần xây dựng và giữ gìn đoàn kết, phát huy dân chủ, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

b) Không tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi; không để gia đình, người thân và người khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống xa hoa, thực dụng, bè phái, cục bộ địa phương, lợi ích nhóm.

c) Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, chấp hành kỷ luật phát ngôn; chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị; thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và chỉ đạo thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.

3. Về trình độ, năng lực

a) Tốt nghiệp đại học trở lên. Có trình độ lý luận chính trị, quản lý nhà nước, khoa học, công nghệ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao theo quy định của cấp có thẩm quyền; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

- Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: Trình độ cao cấp lý luận chính trị hoặc cử nhân chính trị.

Đối với ủy viên ban thường vụ đảng ủy, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (*sau đây xã, phường, đặc khu được gọi tắt là cấp xã*): Cơ bản phải có trình độ cao cấp lý luận chính trị hoặc cử nhân chính trị. Trường hợp chưa đáp ứng tiêu chuẩn về lý luận chính trị do cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định. Tuy nhiên, cán bộ phải hoàn thiện tiêu chuẩn về lý luận chính trị trong thời hạn 05 năm (60 tháng) tính từ thời điểm quyết định bổ nhiệm có hiệu lực.

- Cán bộ do Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân cấp cho các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quản lý (trưởng, phó phòng và tương đương trở xuống): Phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

b) Có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược, phương pháp tiếp cận, giải quyết vấn đề linh hoạt, hiệu quả; có năng lực nắm bắt, tổng hợp, phân tích, đánh giá, dự báo, có tư duy nhạy bén và ra quyết định kịp thời, chính xác; có khả năng đóng góp vào việc hoạch định chủ trương, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển chung của địa phương, cơ quan, đơn vị.

c) Có năng lực thực tiễn, nắm chắc tình hình để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công phụ trách. Có khả năng phát

hiện các vấn đề mới và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chủ động đề xuất chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để tháo gỡ điểm nghẽn, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển.

d) Có năng lực và kinh nghiệm lãnh đạo, quản trị, quản lý, phát huy năng lực, sở trường, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ; có năng lực phối hợp, điều hành công việc liên ngành, liên cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ phát triển mới.

4. Về uy tín và khả năng quy tụ, đoàn kết

a) Có uy tín, được cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân ở địa phương, cơ quan, đơn vị tin tưởng, tín nhiệm cao.

b) Có khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ, không bè phái, cục bộ; tạo được sự thống nhất, phát huy được sức mạnh tập thể, xây dựng tập thể trong sạch, vững mạnh toàn diện.

5. Về kết quả công tác

Có thành tích, kết quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành gắn với sản phẩm cụ thể theo chức trách, nhiệm vụ được giao hoặc tiêu chí kết quả công tác cụ thể theo quy định của ngành, lĩnh vực; được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ.

6. Về sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm

Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định; có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý, cụ thể:

a) Về sức khỏe: Phải có đủ sức khỏe (theo kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền trong thời gian không quá 06 tháng đến thời điểm giới thiệu ứng cử, bầu cử, bổ nhiệm) để hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

b) Về độ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn: Cán bộ được đề nghị bổ nhiệm vào vị trí lãnh đạo, quản lý (cao hơn) lần đầu phải đủ tuổi để công tác trọn 01 nhiệm kỳ (05 năm). Trường hợp đặc biệt phải có ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (bằng văn bản).

c) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý: Cán bộ được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử giữ chức vụ cao hơn phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 01 năm (12 tháng).

7. Một số trường hợp đặc thù áp dụng tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử

a) Cán bộ được điều động, luân chuyển từ nơi khác đến không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn “đã kinh qua chức danh lãnh đạo, quản lý chủ chốt cấp dưới trực tiếp”.

b) Cán bộ được bổ nhiệm giữ chức vụ tương đương hoặc kiêm nhiệm thêm chức vụ khác thì không nhất thiết phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chức danh tương đương hoặc tiêu chuẩn chức vụ kiêm nhiệm.

c) Cán bộ đang công tác trong lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước khi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn về chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước.

d) Khi xem xét, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử chức danh mới chưa có trong Quy định này thì áp dụng tiêu chuẩn chung và vận dụng tiêu chuẩn chức danh tương đương có vị trí, tính chất tương đồng.

đ) Các trường hợp đặc biệt khác do cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định sau khi có ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (bằng văn bản).

Chương II

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ TỪNG CHỨC DANH CÁN BỘ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ

Điều 4. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Quy định này và các tiêu chuẩn theo quy định của Trung ương ở mỗi nhiệm kỳ, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

1. Tiêu biểu về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống. Có ý thức, trách nhiệm, kiến thức toàn diện để tham gia thảo luận, đóng góp, hoạch định chủ trương, chính sách và sự lãnh đạo tập thể của Tỉnh ủy. Có năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện thắng lợi nghị quyết của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Có năng lực dự báo, xử lý, ứng phó kịp thời, hiệu quả những tình huống đột xuất, bất ngờ và khả năng làm việc độc lập.

2. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Cấp phó các ban đảng tỉnh; cấp phó các ban, sở, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và tương đương; kiểm soát viên, tổng giám đốc (giám đốc) công ty 100% vốn nhà nước; người đại diện phần vốn nhà nước là tổng giám đốc (giám đốc) doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; bí thư đảng ủy cấp xã.

Điều 5. Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung và các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

1. Tiêu biểu, mẫu mực về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trí tuệ, ý chí chiến đấu, năng lực lãnh đạo, quản lý, ý thức tổ chức kỷ luật; không bị chi phối bởi sức ép bên ngoài và lợi ích nhóm.

2. Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của địa phương và của đất nước. Có ý thức, trách nhiệm cao, tham gia đóng góp chủ trương và phát hiện, đề xuất những vấn đề thực tiễn đặt ra để Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, quyết định.

3. Đã tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh từ 12 tháng trở lên (trừ trường hợp thuộc lực lượng vũ trang và trường hợp đặc biệt khác do Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định).

4. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Cấp phó các ban Đảng tỉnh; cấp trưởng các ban, sở, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và tương đương; bí thư đảng ủy cấp xã.

Điều 6. Lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy

1. Trưởng ban đảng Tỉnh ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nêu tại Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Am hiểu sâu, toàn diện về công tác xây dựng Đảng và nhiệm vụ của cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, nhất là lĩnh vực được phân công phụ trách. Có khả năng nghiên cứu, truyền đạt các chủ trương của Trung ương, của tỉnh đến cán bộ, đảng viên. Có khả năng chỉ đạo sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy; có tư duy độc lập, nắm bắt và dự báo tình hình, cụ thể hóa quan điểm, đường lối của Trung ương, của tỉnh để vận dụng vào thực tiễn công tác; xác định được mục tiêu, chương trình hành động, kế hoạch công tác của cơ quan, của cấp ủy và hướng dẫn, tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác thuộc lĩnh vực được phân công; có năng lực phối hợp công tác với các ban đảng Tỉnh ủy, sở, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các cấp ủy có liên quan để tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực được phân công phụ trách đảm bảo thống nhất, hiệu quả. Chăm lo đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan phụ trách.

b) Đã tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, đồng thời đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Cấp phó các ban đảng tỉnh; cấp trưởng các ban, sở, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và tương đương; bí thư đảng ủy cấp xã.

Ngoài các tiêu chuẩn nêu trên, đối với chức danh Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phải không là người địa phương.

2. Chánh Văn phòng Tỉnh ủy

Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chung và các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nêu tại Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Am hiểu về công tác xây dựng Đảng và nhiệm vụ của cơ quan tham mưu. Có kiến thức toàn diện trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... Có năng lực cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, nghị quyết của Tỉnh ủy trong lĩnh vực được phân công phụ trách; phối hợp chặt chẽ, hài hòa, hiệu quả mối quan hệ công tác giữa các ban đảng Tỉnh ủy, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; giữa tỉnh và cấp xã.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Cấp phó các ban Đảng tỉnh; cấp phó các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và tương đương (trở lên); bí thư đảng ủy cấp xã.

3. Phó trưởng ban đảng Tỉnh ủy, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (đối với chức danh là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh), đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Am hiểu về chuyên môn nghiệp vụ và có kiến thức về công tác xây dựng Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhất là trong lĩnh vực được phân công phụ trách. Có khả năng truyền đạt các Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy trong cán bộ, đảng viên; có năng lực tham mưu cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, nghị quyết của Tỉnh ủy thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; phối hợp chặt chẽ, hài hòa, hiệu quả mối quan hệ công tác giữa các ban đảng Tỉnh ủy, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; giữa tỉnh và cấp xã.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Trưởng phòng cấp tỉnh và tương đương; ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp xã.

Ngoài các tiêu chuẩn nêu trên, đối với chức danh Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy cần phải bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tại Quy định này.

4. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (chuyên trách)

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Hiểu rõ về Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước; hiểu biết công tác xây dựng Đảng, các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; nắm chắc về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng. Có ý thức cao trong thực hiện tự phê bình và phê bình, khách quan, liêm chính, kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Có kinh nghiệm thực tiễn làm công tác tổ chức cán bộ, nội chính, thanh tra, kiểm tra, tư pháp ở cấp dưới hoặc lĩnh vực chuyên môn phù hợp. Nắm chắc quy định, quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; có khả năng phân tích, đánh giá; có năng lực tổ chức, triển khai kiểm tra, giám sát các lĩnh vực.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Trưởng phòng cấp tỉnh và tương đương; ủy viên ban thường vụ đảng ủy, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 7. Lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh

1. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có năng lực nghiên cứu, đề xuất, cụ thể hóa các luật, pháp lệnh, nghị quyết... của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy thành nghị quyết của Hội đồng nhân dân và chỉ đạo tổ chức thực hiện, giám sát việc thực thi có hiệu quả. Có chuyên môn về lĩnh vực phụ trách; có năng lực phát hiện những hạn chế, yếu kém trong lĩnh vực phụ trách và đề xuất các giải pháp khắc phục; đại diện tiêu biểu cho ý chí, nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân. Có năng lực điều hành các phiên họp Hội đồng nhân dân tỉnh. Có khả năng giúp Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh về tổ chức, hoạt động của Hội đồng nhân dân và giải quyết các công việc thường xuyên của Hội đồng nhân dân tỉnh; điều hòa, phân công, phối hợp hoạt động các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đã tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, đồng thời kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Cấp phó các ban Đảng tỉnh; cấp trưởng các ban, sở, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và tương đương; bí thư đảng ủy cấp xã.

2. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có năng lực trong hoạch định việc phát triển của tỉnh; quyết đoán, quyết liệt, kịp thời để quyết định những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến lĩnh vực hành chính nhà nước. Có năng lực, quyết tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh và hệ thống quản lý hành chính Nhà nước. Có kiến thức cần thiết về quản lý nhà nước trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hiểu biết sâu về lĩnh vực được phân công. Có năng lực cụ thể hóa, điều hành, tổ chức thực hiện đúng đắn, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách. Có năng lực phát hiện những hạn chế, yếu kém trong lĩnh vực phụ trách và đề xuất các giải pháp khắc phục.

b) Đã tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, đồng thời kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Cấp phó các ban Đảng tỉnh; cấp trưởng các ban, sở, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và tương đương; bí thư đảng ủy cấp xã.

3. Phó trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Năm vững, am hiểu pháp luật; có kiến thức sâu về quản lý nhà nước, về tổ chức, hoạt động của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội; hiểu biết các lĩnh vực công tác của tỉnh. Có trình độ chuyên môn, kiến thức tổng hợp và năng lực thực hiện nhiệm vụ đại biểu Quốc hội, tham gia quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước; có điều kiện tham gia các hoạt động của Quốc hội và khả năng tham gia một trong các Ủy ban của Quốc hội; có năng lực nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; có năng lực tham gia đóng góp ý kiến tại các kỳ họp Quốc hội. Có khả năng giúp Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh về tổ chức, hoạt động và giải quyết các công việc thường xuyên của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; giữ mối liên hệ với Chủ tịch Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, các Ủy ban của Quốc hội, các đại biểu Quốc hội trong Đoàn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các cơ quan tổ chức khác ở địa phương về các vấn đề liên quan đến hoạt động của đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội.

b) Là đại biểu Quốc hội, đã tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, đồng thời kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Cấp phó các ban Đảng tỉnh; cấp trưởng các ban, sở, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và tương đương; bí thư đảng ủy cấp xã.

Điều 8. Lãnh đạo các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Cấp trưởng

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có kiến thức về pháp luật, về quản lý nhà nước. Có trình độ, kinh nghiệm chuyên môn phù hợp với lĩnh vực công tác được phân công phụ trách. Có năng lực nghiên cứu, tham mưu, đề xuất với Hội đồng nhân dân tỉnh đề ra chương trình, kế hoạch, nội dung hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh; chỉ đạo chuẩn bị nội dung, thẩm định các đề án và dự thảo nghị quyết, báo cáo kết quả hoạt động của Ban trình Hội đồng nhân dân tỉnh; phối hợp với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chuẩn bị, thẩm định kết quả việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và thực hiện nhiệm vụ đối với ban của Hội đồng nhân dân tỉnh theo luật định. Có khả năng lãnh đạo, thực hiện việc giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; giám sát hoạt động của các cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, xã hội... trong việc thi hành Hiến pháp, luật, văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp đối với lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

b) Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Cấp phó các ban Đảng tỉnh; cấp phó các ban, sở, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và tương đương; bí thư đảng ủy cấp xã.

2. Cấp phó người đứng đầu các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung nêu tại Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có kiến thức về luật pháp, về công tác quản lý nhà nước và kiến thức chuyên môn phù hợp với lĩnh vực công tác được phân công. Có khả năng giúp trưởng ban, chánh văn phòng trong công tác tham mưu xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch hoạt động của các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; có khả năng thẩm định kết quả thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và thực hiện nhiệm vụ của ban chuyên môn Hội đồng nhân dân, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh theo luật định. Có khả năng xử lý kịp thời các thông tin và điều hành hoạt động của ban thuộc Hội đồng nhân dân, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh trong lĩnh vực được phân công. Có khả năng giám sát thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Trưởng phòng cấp tỉnh và tương đương; ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp xã.

Điều 9. Lãnh đạo sở và tương đương trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Giám đốc các sở và tương đương

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn và tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (đối với chức danh là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh) nêu tại Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có trình độ về quản lý nhà nước, nhất là ngành, lĩnh vực phụ trách. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của ngành cấp trên để hoạch định phương hướng, chính sách phát triển ngành, lĩnh vực của tỉnh được phân công và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Có khả năng phối hợp giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, sở, ban ngành tỉnh và giữa tỉnh với cấp xã, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách chung của Đảng, Nhà nước, của tỉnh. Có kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; quyết đoán, quyết liệt và kịp thời quyết định những vấn đề khó, phức tạp thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách. Không bị chi phối bởi lợi ích nhóm. Có trình độ chuyên môn sâu về lĩnh vực phụ trách; có năng lực chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Có khả năng thích nghi với sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ và đổi mới cách thức lãnh đạo, quản lý. Có khả năng phân tích định hướng về các giải pháp công nghệ để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của ngành, lĩnh vực.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Cấp phó các ban Đảng tỉnh; cấp phó các ban, sở, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và tương đương; bí thư đảng ủy cấp xã.

Ngoài các tiêu chuẩn nêu trên, đối với chức danh Chánh Thanh tra tỉnh phải không là người địa phương.

2. Phó giám đốc các sở và tương đương

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung nêu tại Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có trình độ chuyên môn phù hợp; am hiểu về quản lý nhà nước, về pháp luật; nắm vững các văn bản pháp quy của Nhà nước có liên quan đến công việc được phân công phụ trách. Có khả năng đề xuất, tham mưu, giúp Giám đốc trong việc cụ thể hóa các nghị quyết, chủ trương của bộ, ngành Trung ương, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh thành kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể của sở, ngành và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có năng lực phối hợp giữa các sở, ban, ngành tỉnh và giữa tỉnh với cấp xã, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh. Có kinh nghiệm lãnh đạo, điều hành và quyết liệt, kịp thời giải quyết những vấn đề khó, phức tạp thuộc ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách; trực tiếp chủ trì hoặc tham gia xây dựng các đề án, chính sách được cấp có thẩm quyền ban hành. Có năng lực tổ chức triển khai các chương trình chuyển đổi số, cải cách hành chính, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động hoặc tăng hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực phụ trách.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Trưởng phòng cấp tỉnh và tương đương; ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp xã.

Điều 10. Lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

1. Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nêu tại Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có kiến thức toàn diện về công tác mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng; có năng lực cụ thể hoá các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chương trình, kế hoạch của Mặt trận và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả. Chủ trì hoặc trực tiếp tham mưu xây dựng và triển khai các chương trình phối hợp lớn với các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan nhà nước, nhất là các chương trình giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Có tư duy tổng hợp, khả năng tổ chức hệ thống thông tin giữa Trung ương, tỉnh và cơ sở, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc tham mưu xử lý các vấn đề nổi cộm trong xã hội, góp phần củng cố lòng tin của Nhân dân. Có năng lực tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân ở địa phương. Có khả năng lãnh đạo, tổ chức và điều hành các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn; có kết quả cụ thể trong xây dựng sự đồng thuận xã hội và tăng cường vai trò đại diện của Mặt trận trong giám sát và phản biện xã hội.

b) Đã tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, đồng thời đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Cấp phó các ban Đảng

tỉnh; cấp phó các ban, sở, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và tương đương; bí thư đảng ủy cấp xã.

2. Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đồng thời là trưởng các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (đối với chức danh là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh) nêu tại Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Am hiểu về công tác Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, hội đặc thù được phân công phụ trách; đại diện quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh, của Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội cấp trên và cấp mình thành các phong trào, chương trình, kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, đoàn viên, hội viên và giám sát, phản biện xã hội. Có nhiệt huyết, kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức, đoàn thể và đoàn viên, hội viên. Có năng lực tổ chức điều hành hệ thống cơ quan chuyên trách của cơ quan Ủy ban Mặt trận và tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; xây dựng cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các tổ chức chính trị - xã hội với các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc cùng cấp, giữa tỉnh và cấp xã. Gắn bó mật thiết với đoàn viên, hội viên; có uy tín thực tế được thừa nhận trong tổ chức và trong hệ thống chính trị.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Cấp phó các ban Đảng tỉnh; cấp phó các ban, sở, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và tương đương; bí thư đảng ủy cấp xã.

Đối với Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh phải là cấp tá trong quân đội, đã là cán bộ chủ trì cấp tỉnh, cấp Sư đoàn và tương đương trở lên; có uy tín trong lực lượng vũ trang và hội viên cựu chiến binh; có hiểu biết thực tiễn về công tác tổ chức, giáo dục truyền thống và chính sách hậu phương quân đội. Đối với Bí thư Tỉnh đoàn thực hiện theo Quy định của Ban Bí thư Trung ương Đảng và hướng dẫn của Ban Bí thư Trung ương Đoàn.

3. Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Phó các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung nêu tại Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Am hiểu về công tác Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trong hệ thống chính trị và trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Nắm vững về chức năng, nhiệm vụ, phương thức hoạt động của tổ chức mình phụ trách. Có năng lực cụ thể hoá các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của Tỉnh ủy, các chương trình, kế hoạch của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên và cấp mình thành các phong trào, chương trình, kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có năng lực chủ trì hoặc trực tiếp tổ chức xây dựng, triển khai các chương trình phối hợp hoặc phong trào thi đua có quy mô toàn tỉnh,

mang lại hiệu quả thực tiễn cao. Có năng lực tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp đoàn viên, hội viên, Nhân dân và giám sát, phản biện xã hội. Có năng lực phát hiện và tổng hợp kiến nghị của các tầng lớp Nhân dân để tham mưu phản biện chính sách; trực tiếp tham gia xây dựng văn bản pháp luật, chương trình phối hợp giám sát giữa Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội với cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Có phương pháp nắm bắt tình hình đoàn viên, hội viên và Nhân dân; chủ động xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh tại cơ sở, góp phần giữ vững ổn định chính trị, xã hội và tạo đồng thuận trong Nhân dân.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Trưởng phòng cấp tỉnh và tương đương; ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp xã.

4. Cấp trưởng các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung nêu tại Quy định này (đối với lãnh đạo hội là người đã nghỉ hưu thì yêu cầu về độ tuổi giới thiệu lần đầu hoặc tái cử không quá 65 tuổi, trường hợp đặc biệt không quá 70 tuổi⁽¹⁾), đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có hiểu biết về pháp luật, quy định liên quan đến lĩnh vực chuyên ngành công tác, hoạt động của hội; có năng lực lãnh đạo, tổ chức cho hội viên xây dựng chương trình, quy chế hoạt động, tham gia đề xuất các chính sách liên quan đến ngành nghề, lĩnh vực của hội; tổ chức thực hiện, phối hợp hiệu quả các hoạt động chuyên môn, tư vấn, phản biện xã hội với các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức liên quan góp phần thực hiện nhiệm vụ; có năng lực phân tích, đánh giá các vấn đề liên quan đến lĩnh vực hoạt động của hội, đề xuất giải pháp phù hợp với mục đích của hội và đóng góp cho xã hội theo nhiệm vụ được giao; có uy tín thực tế được thừa nhận trong tổ chức; đối với các hội chuyên ngành cần có chuyên môn phù hợp. Có năng lực điều hành, tổ chức hội theo quy định của pháp luật và điều lệ hội; chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, hội viên. Có kỹ năng hỗ trợ, hướng dẫn các thành viên của hội phát huy sức mạnh tập thể, khuyến khích sự tham gia và sáng tạo của thành viên vì sự phát triển chung của hội và cộng đồng.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Trưởng phòng cấp tỉnh và tương đương; ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp xã.

Điều 11. Lãnh đạo Báo và Phát thanh - Truyền hình An Giang

1. Cấp trưởng

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

¹ Theo khoản 3 Điều 3, Quy định số 118-QĐ/TW, ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương.

a) Hiểu biết sâu rộng tình hình của tỉnh và đất nước; có kinh nghiệm về lĩnh vực báo chí; đã được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí và chương trình quản lý nhà nước về báo chí; đã có thời gian hoạt động hoặc phụ trách lĩnh vực báo chí, xuất bản ít nhất 2 năm (trường hợp đặc biệt, do cơ quan chỉ đạo báo chí xem xét, quyết định). Có tư duy chính trị nhạy bén, bản lĩnh vững vàng, có khả năng tham mưu cấp có thẩm quyền định hướng dư luận xã hội, nắm bắt, xử lý kịp thời, chính xác các vấn đề phức tạp về tư tưởng, văn hoá, báo chí. Có kiến thức về công nghệ thông tin và truyền thông số, khả năng chỉ đạo, điều hành ứng dụng công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm. Có khả năng lãnh đạo tổ chức xây dựng đội ngũ, phát triển nhân sự báo chí chính trị, chỉ đạo sản xuất nội dung, bảo đảm đúng tôn chỉ, mục đích, đúng định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, có giá trị lý luận và thực tiễn đáp ứng yêu cầu.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Cấp phó các ban Đảng tỉnh; cấp phó các ban, sở, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và tương đương; bí thư đảng ủy cấp xã.

2. Cấp phó

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Hiểu biết tình hình của tỉnh và đất nước; có kinh nghiệm về lĩnh vực báo chí; đã được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí và chương trình quản lý nhà nước về báo chí; đã có thời gian hoạt động hoặc phụ trách lĩnh vực báo chí, xuất bản ít nhất 2 năm (trường hợp đặc biệt, do cơ quan chỉ đạo báo chí xem xét, quyết định). Có tư duy chính trị nhạy bén, bản lĩnh vững vàng, có khả năng giúp cấp trưởng thực hiện nhiệm vụ tham mưu định hướng dư luận xã hội, nắm bắt, xử lý kịp thời, chính xác các vấn đề phức tạp về tư tưởng, văn hoá, báo chí thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; chỉ đạo sản xuất nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách, bảo đảm đúng tôn chỉ, mục đích, đúng định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, có giá trị lý luận và thực tiễn đáp ứng yêu cầu.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Trưởng phòng cấp tỉnh và tương đương; ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp xã.

Điều 12. Lãnh đạo Trường Chính trị Tôn Đức Thắng

1. Hiệu trưởng

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của tỉnh; các nguyên tắc về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng và xây dựng hệ thống chính trị. Có khả năng nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn và vận dụng sáng tạo

chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực hiện nhiệm vụ được phân công; tham gia đề xuất những vấn đề thực tiễn và lý luận đặt ra để Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định. Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và kinh nghiệm trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý trong phạm vi được phân công. Có năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành dân chủ, biết lắng nghe, phát huy trí tuệ của cán bộ, viên chức, người lao động, học viên.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Cấp phó các ban Đảng tỉnh; cấp phó các ban, sở, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và tương đương; bí thư đảng ủy cấp xã.

2. Phó hiệu trưởng

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của tỉnh; các nguyên tắc cơ bản về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng và xây dựng hệ thống chính trị. Có năng lực nghiên cứu khoa học, lý luận chính trị và tổng kết thực tiễn, đóng góp cơ sở lý luận. Có uy tín trong công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học; có trình độ chuyên ngành phù hợp. Được sự tin nhiệm cao của công chức, viên chức và đội ngũ giảng viên trong nhà trường. Có khả năng chỉ đạo việc nghiên cứu và triển khai ứng dụng đề tài khoa học phù hợp với nội dung của chương trình đào tạo góp phần cải tiến nội dung chương trình và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Trưởng phòng cấp tỉnh và tương đương; ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp xã.

Điều 13. Lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Cấp trưởng

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có chuyên môn phù hợp lĩnh vực hoạt động sự nghiệp của đơn vị, am hiểu và có năng lực tổ chức triển khai thực hiện về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực phụ trách, về đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng chiến lược phát triển phù hợp với định hướng phát triển của ngành, lĩnh vực. Có năng lực tổ chức thực hiện, điều hành, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách theo quy định của pháp luật, bảo đảm hiệu quả và đúng mục tiêu. Có năng lực phân tích, nghiên cứu các vấn đề mới thuộc chuyên ngành; đổi mới, cập nhật công nghệ, phương pháp kỹ thuật hiện đại trong triển khai nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp theo hướng tự chủ, nâng cao hiệu

lực, hiệu quả của ngành, lĩnh vực. Có khả năng tổng hợp, phân tích sâu, dự báo sát tình hình và đề xuất giải pháp hiệu quả, phù hợp thực tiễn. Có năng lực và kinh nghiệm thực tiễn trong đầu tư, quản lý nguồn lực và triển khai các chương trình, đề án, dự án, đề tài nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công. Có năng lực xây dựng và phát triển mối quan hệ hợp tác với các tổ chức theo ngành, lĩnh vực; xử lý linh hoạt và hiệu quả các tình huống phát sinh trong quá trình phối hợp, bảo đảm tuân thủ đúng quy định. Có sáng kiến, giải pháp, ý tưởng, sản phẩm cụ thể được áp dụng hiệu quả trong thực tiễn. Có năng lực tổ chức, điều hành hoạt động của đơn vị sự nghiệp theo hướng tự chủ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; tư duy đổi mới sáng tạo và khả năng nghiên cứu, vận dụng các tri thức khoa học, công nghệ hiện đại vào công tác quản lý, điều hành; có năng lực quản trị các nguồn lực của đơn vị, gồm: nhân lực, tài chính, tài sản công, đấu thầu mua sắm, quản lý chất lượng dịch vụ công bảo đảm công khai, hiệu quả, minh bạch.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Cấp phó các ban Đảng tỉnh; cấp phó các ban, sở, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và tương đương; bí thư đảng ủy cấp xã.

2. Cấp phó

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có chuyên môn phù hợp lĩnh vực phụ trách, am hiểu cơ bản và có năng lực tổ chức triển khai thực hiện về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực phụ trách, về đơn vị sự nghiệp công lập; giúp cấp trưởng xây dựng chiến lược phát triển phù hợp với định hướng phát triển của ngành, lĩnh vực. Có năng lực tổ chức thực hiện, điều hành, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách theo quy định của pháp luật, bảo đảm hiệu quả và đúng mục tiêu. Có năng lực phân tích, nghiên cứu các vấn đề mới thuộc chuyên ngành; đổi mới, cập nhật công nghệ, phương pháp kỹ thuật hiện đại trong triển khai nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp theo hướng tự chủ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của ngành, lĩnh vực. Có khả năng tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình và đề xuất giải pháp hiệu quả, phù hợp thực tiễn. Có năng lực và kinh nghiệm thực tiễn trong triển khai các chương trình, đề án, dự án, đề tài nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công. Có năng lực xây dựng và phát triển mối quan hệ hợp tác với các tổ chức theo ngành, lĩnh vực; xử lý linh hoạt và hiệu quả các tình huống phát sinh trong quá trình phối hợp, bảo đảm tuân thủ đúng quy định. Có sáng kiến, giải pháp, ý tưởng, sản phẩm cụ thể được áp dụng hiệu quả trong thực tiễn. Có tư duy đổi mới sáng tạo và khả năng nghiên cứu, vận dụng các tri thức khoa học, công nghệ hiện đại vào công tác quản lý, điều hành.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Trưởng phòng cấp tỉnh và tương đương; ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp xã.

Điều 14. Chủ tịch công ty, tổng giám đốc (giám đốc), phó tổng giám đốc (phó giám đốc) doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; kiểm soát viên; người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp mà Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước

1. Chủ tịch công ty

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Quy định này và tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật doanh nghiệp, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề hoạt động của doanh nghiệp. Am hiểu pháp luật của Việt Nam; hiểu biết quy định, thông lệ quốc tế về doanh nghiệp và ngành nghề sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; có năng lực phân tích, đánh giá hiệu quả đầu tư, sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, xây dựng chiến lược phát triển doanh nghiệp, xây dựng đội ngũ nhân sự; lãnh đạo nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, tuân thủ đúng quy định của pháp luật về các vấn đề liên quan; đánh giá đúng tình hình và dự báo sát các vấn đề chiến lược trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh; có kỹ năng giải quyết các vấn đề phức tạp, các tình huống liên quan đến tranh chấp, khiếu nại; đưa ra đề xuất, giải pháp tháo gỡ và nâng cao chất lượng hoạt động của doanh nghiệp; có năng lực phối hợp giữa các bộ phận của doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước bảo đảm hiệu quả và thống nhất; bảo đảm giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, nộp ngân sách đầy đủ, không vi phạm các quy định của pháp luật về thuế và bảo vệ môi trường; có sáng kiến, giải pháp, ý tưởng, sản phẩm cụ thể được áp dụng hiệu quả trong thực tiễn. Có năng lực lãnh đạo, đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu suất lao động, mở rộng thị trường; tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch công tác, chiến lược phát triển theo giai đoạn của doanh nghiệp một cách hiệu quả; phân bổ nguồn lực, sắp xếp, điều phối công việc hợp lý và quản lý đội ngũ nhân sự đạt mục tiêu chung.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Cấp phó các ban đảng tỉnh; cấp phó các ban, sở, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và tương đương; kiểm soát viên, tổng giám đốc (giám đốc) công ty 100% vốn nhà nước; người đại diện phần vốn nhà nước là tổng giám đốc (giám đốc) doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Tổng giám đốc (giám đốc)

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Quy định này và tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật doanh nghiệp, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề hoạt động của doanh nghiệp. Am hiểu pháp luật của Việt Nam; hiểu biết quy định, thông lệ quốc tế về doanh nghiệp và ngành nghề sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; có năng lực phân tích, đánh giá hiệu quả đầu tư, sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, xây dựng chiến lược phát triển doanh

nghiệp, xây dựng đội ngũ nhân sự; lãnh đạo nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, tuân thủ đúng quy định của pháp luật về các vấn đề liên quan; đánh giá đúng tình hình và dự báo sát các vấn đề chiến lược trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh; có kỹ năng giải quyết các vấn đề phức tạp, các tình huống liên quan đến tranh chấp, khiếu nại; đưa ra đề xuất, giải pháp tháo gỡ và nâng cao chất lượng hoạt động của doanh nghiệp; có năng lực giúp Chủ tịch Công ty phối hợp giữa các bộ phận của doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước bảo đảm hiệu quả và thống nhất; bảo đảm giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, nộp ngân sách đầy đủ, không vi phạm các quy định của pháp luật về thuế và bảo vệ môi trường; có sáng kiến, giải pháp, ý tưởng, sản phẩm cụ thể được áp dụng hiệu quả trong thực tiễn. Có năng lực lãnh đạo, đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu suất lao động, mở rộng thị trường; tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch công tác, chiến lược phát triển theo giai đoạn của doanh nghiệp một cách hiệu quả; phân bổ nguồn lực, sắp xếp, điều phối công việc hợp lý và quản lý đội ngũ nhân sự đạt mục tiêu chung.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Cấp phó các ban đảng tỉnh; cấp phó các ban, sở, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và tương đương; kiểm soát viên, phó tổng giám đốc (giám đốc) công ty 100% vốn nhà nước; người đại diện phần vốn nhà nước là phó tổng giám đốc (phó giám đốc) doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Phó tổng giám đốc (phó giám đốc)

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Quy định này và tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật doanh nghiệp, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề hoạt động của doanh nghiệp. Hiểu biết pháp luật của Việt Nam về doanh nghiệp và ngành nghề sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, về lĩnh vực phụ trách; Có năng lực phân tích, đánh giá hiệu quả đầu tư, sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, tham gia xây dựng chiến lược phát triển doanh nghiệp, xây dựng đội ngũ nhân sự, nhất là trong lĩnh vực phụ trách; lãnh đạo nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, tuân thủ đúng quy định của pháp luật về các vấn đề liên quan; đưa ra đề xuất, giải pháp tháo gỡ và nâng cao chất lượng hoạt động của doanh nghiệp; có năng lực phối hợp giữa các bộ phận của doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước bảo đảm hiệu quả và thống nhất; bảo đảm giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, nộp ngân sách đầy đủ, không vi phạm các quy định của pháp luật về thuế và bảo vệ môi trường; có sáng kiến, giải pháp, ý tưởng, sản phẩm cụ thể được áp dụng hiệu quả trong thực tiễn. Có năng lực tham mưu đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu suất lao động, mở rộng thị trường trong lĩnh vực phụ trách; tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch công tác, chiến lược phát triển theo giai đoạn của doanh nghiệp một cách hiệu quả; phân bổ nguồn lực, sắp xếp, điều phối công việc hợp lý và quản lý đội ngũ nhân sự trong phạm vi phụ trách đạt mục tiêu chung.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Kế toán trưởng công ty 100% vốn nhà nước; người đại diện phần vốn nhà nước là kế toán trưởng doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; phó trưởng phòng cấp tỉnh và tương đương; ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp xã.

4. Kiểm soát viên

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Quy định này và tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật doanh nghiệp, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Hiểu biết pháp luật của Việt Nam về doanh nghiệp và ngành nghề sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Có năng lực phân tích, đánh giá hiệu quả đầu tư, sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp; giám sát và đánh giá việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ tịch công ty, tổng giám đốc (giám đốc) công ty; giám sát, đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ quy chế kiểm toán nội bộ, quy chế quản lý và phòng ngừa rủi ro, quy chế báo cáo, quy chế quản trị nội bộ khác của công ty; giám sát tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ sách kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan; giám sát hợp đồng, giao dịch của công ty với các bên có liên quan; giám sát thực hiện dự án đầu tư lớn; hợp đồng, giao dịch mua, bán; hợp đồng, giao dịch kinh doanh khác có quy mô lớn; hợp đồng, giao dịch kinh doanh bất thường của công ty; trung thực, cẩn trọng trong thực hiện nhiệm vụ; trung thành với lợi ích của Nhà nước và công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Trưởng phòng cấp tỉnh và tương đương; phó tổng giám đốc (phó giám đốc) công ty 100% vốn nhà nước, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp là phó tổng giám đốc (phó giám đốc); ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp xã.

5. Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp mà Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Quy định này và tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật doanh nghiệp và quy định có liên quan về đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Trường hợp được cơ quan đại diện chủ sở hữu đồng ý cho nhận đề cử, ứng cử vào các chức danh chủ tịch hội đồng quản trị, tổng giám đốc (giám đốc), phó tổng giám đốc (phó giám đốc), kiểm soát viên (trưởng ban kiểm soát) tại doanh nghiệp thì đồng thời đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của chức danh được đề cử, ứng cử tương ứng tại công ty 100% vốn nhà nước nêu trên.

Điều 15. Lãnh đạo Đảng ủy Các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Trường Đại học An Giang

1. Phó Bí thư Đảng ủy Các cơ quan Đảng tỉnh, Phó Bí thư Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh (chuyên trách)

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Quy định này và tiêu chuẩn, của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (đối với chức danh có cơ cấu), đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có hiểu biết cơ bản về tình hình tổ chức, hoạt động và nhiệm vụ chính trị của các đơn vị trong Đảng bộ; hiểu biết về công tác xây dựng Đảng và công tác vận động quần chúng. Có khả năng truyền đạt và cụ thể hóa các nghị quyết của cấp ủy cấp trên và của cấp mình thành mục tiêu, biện pháp, chương trình hành động, kế hoạch công tác và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có khả năng nắm bắt tình hình, chủ động đề xuất với Bí thư những vấn đề lớn để đưa ra cấp ủy thảo luận; có khả năng tổng hợp, kết luận các vấn đề trong hội nghị cấp ủy; tham mưu chỉ đạo xây dựng nghị quyết và tổ chức chỉ đạo thực hiện. Có khả năng lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Trưởng phòng cấp tỉnh và tương đương; ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp xã.

2. Bí thư Đảng ủy Trường Đại học An Giang

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (nếu là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh) nêu tại Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có hiểu biết về tình hình tổ chức, hoạt động và nhiệm vụ chính trị của các đơn vị. Am hiểu về công tác xây dựng Đảng và công tác vận động quần chúng. Có khả năng truyền đạt và cụ thể hóa các nghị quyết của cấp ủy cấp trên và của cấp mình thành mục tiêu, biện pháp, chương trình hành động, kế hoạch thực hiện có hiệu quả. Có khả năng nắm bắt tình hình, chủ động xác định những vấn đề lớn để đưa ra cấp ủy thảo luận. Phát huy được trí tuệ và sức mạnh của tập thể cấp ủy và của cán bộ, đảng viên; có khả năng tổng hợp, kết luận các vấn đề trong hội nghị cấp ủy, chỉ đạo xây dựng nghị quyết và tổ chức chỉ đạo thực hiện. Có khả năng lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm. Là trung tâm đoàn kết của cấp ủy và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ. Quan hệ phối hợp tốt với thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong Đảng bộ và các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh có liên quan và đảng ủy cấp xã nơi đặt trụ sở.

b) Đã tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy Trường Đại học An Giang từ 12 tháng trở lên và kinh qua, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của chức danh phó bí thư Đảng ủy, phó hiệu trưởng. Trường hợp cán bộ do Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh điều động, luân chuyển giữ chức danh có cơ cấu bí thư Đảng ủy Trường Đại học An Giang thì phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của chức danh phó ban của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh hoặc tương đương trở lên.

3. Phó Bí thư Đảng ủy Trường Đại học An Giang

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung nêu tại Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có hiểu biết cơ bản về tình hình tổ chức, hoạt động và nhiệm vụ chính trị của các đơn vị trong Đảng bộ; hiểu biết về công tác xây dựng Đảng và công tác vận động quần chúng. Có khả năng truyền đạt và cụ thể hóa các nghị quyết của cấp ủy cấp trên và của cấp mình thành mục tiêu, biện pháp, chương trình hành động, kế hoạch công tác và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có khả năng nắm bắt tình hình, chủ động đề xuất với Bí thư những vấn đề lớn để đưa ra cấp ủy thảo luận; có khả năng tổng hợp, kết luận các vấn đề trong hội nghị cấp ủy; tham mưu chỉ đạo xây dựng nghị quyết và tổ chức chỉ đạo thực hiện. Có khả năng lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm.

b) Đã tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy Trường Đại học An Giang từ 12 tháng trở lên, đồng thời kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của chức danh phó hiệu trưởng (đối với phó bí thư Đảng ủy Trường Đại học An Giang). Trường hợp cán bộ do Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh điều động, luân chuyển giữ chức danh có cơ cấu phó bí thư Đảng ủy Trường Đại học An Giang thì phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của chức danh phó ban của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh hoặc tương đương trở lên.

Điều 16. Lãnh đạo cấp xã

1. Bí thư đảng ủy cấp xã

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Tiêu biểu nhất về đạo đức, trí tuệ, có uy tín cao, là hạt nhân đoàn kết trong thường trực, ban thường vụ, ban chấp hành và đảng bộ. Am hiểu về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, quốc phòng, an ninh và đối ngoại, quản lý kinh tế - xã hội và công tác vận động quần chúng; có tư duy, năng lực cụ thể hoá chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh vào việc hoạch định chương trình, kế hoạch phát triển nhanh và bền vững ở địa phương. Chủ trì lãnh đạo tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả nghị quyết của Trung ương, tỉnh và nghị quyết đại hội đảng bộ, nghị quyết của ban chấp hành đảng bộ, ban thường vụ đảng ủy; có khả năng lãnh đạo, điều hành tập thể thường trực, ban thường vụ, ban chấp hành, chỉ đạo toàn diện các cấp, các ngành, các tổ chức trong hệ thống chính trị địa phương. Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền; chủ động, sáng tạo trong việc giải quyết các vấn đề mới, vấn đề khó, phức tạp; đáp ứng yêu cầu và điều kiện thực tiễn của địa phương và phù hợp với chiến lược phát triển chung của tỉnh. Có năng lực chỉ đạo tổng kết đúc rút kinh nghiệm, phát hiện và đề xuất với Tỉnh ủy những chủ trương, cơ chế, chính sách mới từ thực tiễn địa phương. Thường xuyên cập nhật kiến thức, đổi mới phương pháp làm việc, có năng lực, quyết tâm, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của một trong số các chức danh: Phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã. Khuyến khích không là người địa phương.

Trường hợp điều động, luân chuyển từ tỉnh về thì kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của chức danh: Trưởng phòng cấp tỉnh và tương đương.

2. Phó bí thư đảng ủy cấp xã

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có trình độ, kiến thức toàn diện; nắm chắc tình hình chung của địa phương và của tỉnh; am hiểu về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng và hoạt động của hệ thống chính trị. Có khả năng phân tích, dự báo, đánh giá xu hướng phát triển và tình hình chính trị - xã hội của địa phương; nắm chắc tình hình cán bộ, đảng viên, dư luận xã hội; phát hiện, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh tại cơ sở, không để bị động, bất ngờ. Có uy tín trong đảng bộ, khả năng quy tụ và tập hợp sự đoàn kết. Gần bó mật thiết với cán bộ, đảng viên và Nhân dân; được tín nhiệm cao trong nội bộ; có năng lực điều hòa, phối hợp, giải quyết vấn đề nội bộ trong tập thể, góp phần giữ vững đoàn kết, thống nhất của cấp ủy và hệ thống chính trị tại địa phương. Có năng lực chỉ đạo cụ thể hóa và vận dụng sáng tạo các nghị quyết của Đảng, của tỉnh và đại hội đảng bộ địa phương thành các chương trình, kế hoạch công tác và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có năng lực chỉ đạo, điều hành hoạt động của các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy; kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy và đề xuất các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp với cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, bí thư cấp ủy để lãnh đạo, chỉ đạo.

b) Đã tham gia ban thường vụ đảng ủy cấp xã từ 12 tháng trở lên, kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức danh: Ủy viên ban thường vụ cấp ủy, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã.

Trường hợp điều động, luân chuyển từ tỉnh về thì kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của chức danh: Trưởng phòng cấp tỉnh và tương đương.

3. Chủ tịch hội đồng nhân dân cấp xã

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có trình độ, kiến thức bao quát về pháp luật và quản lý nhà nước; am hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của địa phương. Có khả năng tổ chức và điều hành các hoạt động của hội đồng nhân dân đúng luật, dân chủ, hiệu quả; bảo đảm chất lượng thảo luận và quyết nghị các vấn đề quan trọng của địa phương. Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo tổng kết thực tiễn, ban hành và giám sát thực hiện có hiệu quả các thể chế, cơ chế, chính sách về kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại tại địa phương. Có năng lực phối hợp,

giữ mối liên hệ với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Nhân dân và công dân; chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri. Tổ chức, điều hành hoạt động của hội đồng nhân dân hiệu quả và đúng pháp luật. Có năng lực trong tổ chức hoạt động tiếp xúc cử tri và giám sát theo chuyên đề; có khả năng đề xuất giải pháp hiệu quả để xử lý các kiến nghị tồn đọng kéo dài, góp phần nâng cao uy tín của hội đồng nhân dân và tạo niềm tin với Nhân dân.

b) Là đại biểu Hội đồng nhân dân; đã tham gia ban thường vụ đảng ủy cấp xã từ 12 tháng trở lên, kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức danh: Ủy viên ban thường vụ cấp ủy, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã.

Trường hợp điều động, luân chuyển từ tỉnh về thì kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của chức danh: Trưởng phòng cấp tỉnh và tương đương.

4. Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Quy định này, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có trình độ, kiến thức toàn diện về pháp luật và quản lý hành chính nhà nước; am hiểu sâu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của địa phương và tỉnh, các lĩnh vực quy hoạch, đầu tư công, cải cách hành chính, chuyển đổi số, quản lý tài chính - ngân sách và các yêu cầu quản trị địa phương hiện đại. Có năng lực cụ thể hoá, thể chế hoá chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy, hội đồng nhân dân thành chương trình, kế hoạch của ủy ban nhân dân và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có năng lực toàn diện về tổ chức, quản lý, chỉ đạo, điều hành các cơ quan chuyên môn thuộc quyền; quyết đoán, quyết liệt, kịp thời để quyết định những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến quản lý nhà nước ở địa phương. Có khả năng ứng phó nhanh với các tình huống khẩn cấp, đột xuất, bất ngờ như thiên tai, dịch bệnh, bất ổn xã hội hoặc biến động kinh tế - tài chính lớn tại địa phương. Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo tổng kết thực tiễn, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành các thể chế, cơ chế, chính sách phát triển địa phương. Có kiến thức và kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ, tư duy đổi mới, khả năng thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và quản lý các dự án công nghệ cũng như khả năng lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý hiệu quả trong môi trường số. Có năng lực lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, huy động khơi thông mọi nguồn lực bên trong, bên ngoài, nguồn lực trong Nhân dân vì sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Đã tham gia ban thường vụ đảng ủy cấp xã từ 12 tháng trở lên, kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức danh: Ủy viên ban thường vụ cấp ủy, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã. Khuyến khích không là người địa phương.

Trường hợp điều động, luân chuyển từ tỉnh về thì kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của chức danh: Trưởng phòng cấp tỉnh và tương đương.

Chương III
KHUNG TIÊU CHUẨN CHỨC DANH CÁN BỘ
THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA CÁC CẤP ỦY, TẬP THỂ
LÃNH ĐẠO CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Tiêu chuẩn các chức danh dưới đây phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chung nêu tại Chương I Quy định này; đồng thời cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn của từng chức danh, cụ thể như sau:

Điều 17. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của Đảng

1. Chức danh, chức vụ áp dụng: Trưởng, Phó trưởng phòng thuộc các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy; Ủy viên ban thường vụ chuyên trách Đảng ủy Các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy viên Ban Chấp hành chuyên trách Đảng bộ Các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh; cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp xã; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy cấp xã; cấp trưởng, phó các cơ quan tham mưu, giúp việc thuộc đảng ủy cấp xã; Cấp trưởng, phó trung tâm chính trị cấp xã.

2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Am hiểu về hệ thống tổ chức của Đảng, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nắm chắc các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ liên quan đến lĩnh vực công tác.

b) Có năng lực tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, sơ kết, tổng kết, đề xuất, ban hành các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và nhiệm vụ chính trị theo lĩnh vực, chuyên môn được giao.

c) Có năng lực nghiên cứu, tham mưu về chủ trương, chính sách công tác đảng, về công tác chính trị - tư tưởng, dân vận, tổ chức - cán bộ, kiểm tra, giám sát, nội chính, văn phòng cấp ủy theo lĩnh vực được phân công.

d) Có năng lực hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát kịp thời, có hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

đ) Có năng lực thẩm định, thẩm tra các nghị quyết, đề tài, đề án, chính sách, giải pháp của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và các nhiệm vụ chính trị được giao; có năng lực thực hiện hiệu quả chuyển đổi số, cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ.

e) Có năng lực phân tích, tổng hợp, đánh giá và tham mưu cấp ủy ban hành các văn bản theo lĩnh vực công tác.

g) Có năng lực soạn thảo, biên tập, phát biểu, báo cáo thuyết minh đề án, đề tài, tổ chức các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy, sử dụng thành thạo hệ thống quản lý văn bản điều hành, chuyển đổi số trong công tác đảng.

h) Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc tập thể phục vụ công tác.

i) Có sáng kiến, mô hình, cách làm mới hiệu quả trong công tác xây dựng Đảng được cấp có thẩm quyền ghi nhận, đánh giá cao.

k) Có năng lực phát hiện, đề xuất các giải pháp đổi mới, tổng kết thực tiễn phù hợp với đường lối, quan điểm của Đảng và tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực lãnh đạo tập thể cấp ủy, cơ quan, có năng lực điều hành tổ chức thực hiện hiệu quả nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, hướng dẫn của Trung ương và cấp trên.

b) Có năng lực chỉ đạo xây dựng chương trình công tác, đề án, kế hoạch, quy chế, quy định thuộc lĩnh vực phụ trách.

c) Có năng lực phân công công việc khoa học; đôn đốc, kiểm tra, đánh giá cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền; giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính của cơ quan, đơn vị; tham mưu, chỉ đạo xử lý tình huống phát sinh, công việc đột xuất, phức tạp.

Điều 18. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính nhà nước

1. Chức danh, chức vụ áp dụng: Cấp trưởng, phó chi cục, ban, phòng thuộc sở và tương đương; cấp trưởng, phó phòng thuộc chi cục, ban thuộc sở và tương đương; chánh, phó văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, trưởng, phó phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và tương đương.

2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Nắm chắc các văn bản, am hiểu sâu về hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách; có kinh nghiệm tổng hợp, tổng kết thực tiễn; đề xuất, ra quyết định kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực công tác.

b) Có năng lực thực hiện chức năng quản lý nhà nước bảo đảm hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch; tổ chức và theo dõi việc thi hành, thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật đối với ngành, lĩnh vực được phân công.

c) Có năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành, phối hợp hoạt động của cơ quan hành chính; sử dụng, đánh giá hiệu quả cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền, đúng quy định; giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nội bộ.

d) Có năng lực tham mưu, hoạch định, cụ thể hoá, chỉ đạo thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra các chủ trương, chính sách, kế hoạch phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại... theo ngành, lĩnh vực từ Trung ương đến địa phương.

đ) Có năng lực chỉ đạo xây dựng ban hành hoặc tham mưu ban hành các cơ chế, chính sách, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách.

e) Có năng lực triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị.

g) Có năng lực xử lý, giải quyết có hiệu quả những vấn đề tồn đọng, kéo dài thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách; giải quyết dứt điểm các vụ việc phát sinh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc chức trách thẩm quyền được giao.

h) Tổ chức thực hiện cải cách hành chính, tăng cường chuyển đổi số nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và tăng hiệu suất hoạt động của bộ máy hành chính.

i) Có năng lực phân tích, dự báo tình hình, đề xuất giải pháp kịp thời và phù hợp với bối cảnh cụ thể, nhất là trong xử lý những vấn đề phức tạp, tồn đọng, phát sinh từ cơ sở.

k) Có năng lực nghiên cứu, vận dụng các tri thức khoa học, công nghệ hiện đại; có sáng kiến, mô hình cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số hoặc đề xuất giải pháp hiệu quả, mang tính đột phá hoặc tạo chuyển biến rõ, được áp dụng trong lĩnh vực phụ trách.

3. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có tư duy, năng lực điều hành; có kinh nghiệm xây dựng chương trình công tác, kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện hiệu quả.

b) Có năng lực kiểm soát, điều chỉnh công việc; chủ động giải quyết tình huống phát sinh; xử lý công việc đột xuất, phức tạp.

Điều 19. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan dân cử

1. Chức danh, chức vụ áp dụng: Cấp trưởng, phó các ban chuyên môn của Hội đồng nhân dân cấp xã.

2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Am hiểu sâu về hệ thống chính trị, pháp luật, tổ chức và hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; nắm chắc tình hình kinh tế - xã hội, các vấn đề bức thiết của địa phương. Có năng lực xây dựng, thẩm định, thẩm tra các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; có năng lực tham mưu, góp ý, phản biện chính sách, pháp luật, nghị quyết, chương trình, kế hoạch liên quan đến lĩnh vực quản lý; có năng lực, kinh nghiệm

tham mưu để cơ quan có thẩm quyền quyết định những vấn đề, quyết sách quan trọng của địa phương góp phần đưa chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống.

b) Có năng lực thực hiện chức năng giám sát, phản biện, kiến nghị, chất vấn; tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và giải quyết đơn, thư, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân; có kinh nghiệm phối hợp với các cơ quan có trách nhiệm trong việc giải đáp thắc mắc, giải quyết các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri.

c) Tổ chức thực hiện hiệu quả chuyển đổi số, cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ.

3. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực tổ chức, điều hành các phiên họp, hội nghị, giám sát theo chuyên đề, tiếp xúc cử tri theo lĩnh vực, đối tượng cử tri, vấn đề cử tri và Nhân dân quan tâm.

b) Có năng lực chủ trì tổ chức xem xét, đánh giá việc thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị sau giám sát.

c) Thực hiện tốt công tác phối hợp với các cơ quan chính quyền, tư pháp và các tổ chức có liên quan.

Điều 20. Đối với cán bộ lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

1. Chức danh, chức vụ áp dụng: Ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; cấp trưởng, phó các ban chuyên môn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; cấp trưởng, phó các đơn vị sự nghiệp thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; ủy viên ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Am hiểu về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; nắm chắc các quy định về quyền, nghĩa vụ của công dân và tổ chức trong lĩnh vực phụ trách.

b) Có năng lực nắm tình hình Nhân dân và các tổ chức trong khối mặt trận; tổ chức nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, giải pháp với cấp ủy, chính quyền cùng cấp về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các nhiệm vụ khác.

c) Có kinh nghiệm tổ chức thực hiện hoạt động giám sát và phản biện xã hội; giữ mối liên hệ và gắn bó mật thiết với Nhân dân, là cầu nối giữa Nhân dân với Đảng; tham gia xây dựng Đảng và chính quyền; tổ chức tập hợp xây dựng liên minh chính trị và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

d) Có năng lực tổ chức triển khai hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân.

đ) Có năng lực tổ chức, tổng kết các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong phạm vi địa phương, cơ quan, đơn vị quản lý.

e) Có năng lực vận động, thuyết phục, tập hợp khối đại đoàn kết; xây dựng và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc; khơi dậy và phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước của đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân.

g) Có năng lực đề xuất, góp ý xây dựng chính sách, pháp luật, nghị quyết phù hợp với lợi ích của Nhân dân và tình hình thực tiễn.

h) Có năng lực tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, xử lý đơn, thư, kiến nghị, khiếu nại minh bạch, hiệu quả, bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng của tổ chức và cá nhân.

i) Có năng lực triển khai các giải pháp, nghiên cứu ứng dụng công nghệ số trong thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua.

k) Có sáng kiến, mô hình hoặc phong trào được cấp có thẩm quyền ghi nhận, đánh giá cao.

3. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực quản lý hoạt động của hệ thống tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

b) Có năng lực chỉ đạo xây dựng kế hoạch công tác, chương trình hành động để triển khai thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực phụ trách.

c) Có năng lực điều hành, tổ chức các hội nghị, phiên họp, hoạt động giám sát, chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

d) Có năng lực kiểm soát công việc, xử lý tình huống, vấn đề nhạy cảm, bức thiết của Nhân dân.

Điều 21. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý, chỉ huy lực lượng vũ trang

1. Chức danh, chức vụ áp dụng: Thực hiện theo quy định của Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương, phù hợp với đặc điểm tình hình, yêu cầu nhiệm vụ.

2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Am hiểu sâu về quốc phòng, an ninh, chiến lược bảo vệ Tổ quốc, chiến lược an ninh quốc gia; đấu tranh phòng, chống tội phạm; nắm vững và vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân.

b) Có năng lực tham mưu, trực tiếp hoặc phục vụ tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, quy định của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm.

c) Có tư duy đổi mới, tầm nhìn, năng lực tổng hợp, khả năng dự báo, phân tích đánh giá tình hình, khả năng tham mưu xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, hậu cần, kỹ thuật, sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống (áp dụng đối với lãnh đạo, chỉ huy tham mưu về công tác xây dựng lực lượng, hậu cần, kỹ thuật).

d) Có năng lực tổ chức và phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị; các tổ chức chính trị - xã hội và các lực lượng khác trong công tác huấn luyện, diễn tập, xây dựng kế hoạch chiến đấu, phòng thủ để nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, xây dựng khu vực phòng thủ, bảo vệ an ninh trật tự, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và cứu nạn, cứu hộ (áp dụng đối với lãnh đạo, chỉ huy Bộ Chỉ huy Quân sự địa phương và lãnh đạo Công an địa phương).

đ) Có năng lực và kinh nghiệm đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; đẩy lùi các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; có khả năng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội (áp dụng đối với lãnh đạo, chỉ huy các đơn vị nghiệp vụ).

e) Có năng lực dự báo, xử lý tình huống bất ngờ, phức tạp trong bối cảnh khẩn cấp, nguy hiểm bảo đảm an toàn, đúng quy định của pháp luật và của ngành.

g) Có trình độ, kỹ năng sử dụng thành thạo các công cụ, phương tiện chuyên dụng, vũ khí, trang bị theo yêu cầu của ngành.

h) Có năng lực vận dụng tri thức khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong việc đề xuất sáng kiến, giải pháp nâng cao hiệu quả chỉ huy, quản lý lực lượng vũ trang.

i) Có thành tích, chiến công, kết quả thực hiện nhiệm vụ hoặc sáng kiến được cấp có thẩm quyền ghi nhận, đánh giá cao.

3. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực chỉ huy đơn vị, tổ chức lực lượng, phân công nhiệm vụ, chỉ đạo thực hiện công tác theo chức năng của đơn vị.

b) Giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đoàn kết nội bộ, chấp hành nghiêm mệnh lệnh và điều lệnh.

Điều 22. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các đơn vị sự nghiệp công lập

1. Chức danh, chức vụ áp dụng: Cấp trưởng, phó của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở và tương đương; cấp trưởng, phó phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cấp trưởng, phó của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục thuộc sở và tương đương; cấp trưởng, phó phòng và tương đương của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở và tương đương; cấp trưởng, phó của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Có chuyên môn, am hiểu về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực phụ trách. Có năng lực tổ chức thực hiện, điều hành, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách theo quy định của pháp luật, bảo đảm hiệu quả và đúng mục tiêu.

b) Có năng lực phân tích, nghiên cứu các vấn đề mới thuộc chuyên ngành; đổi mới, cập nhật công nghệ, phương pháp kỹ thuật hiện đại trong triển khai nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp theo hướng tự chủ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của ngành, lĩnh vực. Có khả năng tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình và đề xuất giải pháp hiệu quả, phù hợp thực tiễn.

c) Có năng lực và kinh nghiệm thực tiễn trong đầu tư, quản lý nguồn lực và triển khai các chương trình, đề án, dự án, đề tài nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công.

d) Có năng lực xây dựng và phát triển mối quan hệ hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước theo lĩnh vực quản lý; xử lý linh hoạt và hiệu quả các tình huống phát sinh trong quá trình phối hợp, bảo đảm tuân thủ đúng quy định.

đ) Có năng lực tổ chức triển khai thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng chiến lược phát triển phù hợp với định hướng phát triển của ngành, lĩnh vực.

e) Có sáng kiến, giải pháp, ý tưởng, sản phẩm cụ thể được áp dụng hiệu quả trong thực tiễn.

3. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực tổ chức, điều hành hoạt động của đơn vị sự nghiệp theo hướng tự chủ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp.

b) Có tư duy đổi mới sáng tạo và khả năng nghiên cứu, vận dụng các tri thức khoa học, công nghệ hiện đại vào công tác quản lý, điều hành.

c) Có năng lực quản trị các nguồn lực của đơn vị, gồm nhân lực, tài chính, tài sản công, đấu thầu mua sắm, quản lý chất lượng dịch vụ công bảo đảm công khai, hiệu quả, minh bạch.

Điều 23. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ

1. Chức danh, chức vụ áp dụng: Phó trưởng các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh trở xuống.

2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Am hiểu sâu về pháp luật Việt Nam, quy định liên quan đến lĩnh vực chuyên ngành công tác, hoạt động của hội; nắm vững các thông lệ quốc tế và quy định liên quan đến các hội có hoạt động đối ngoại hoặc hợp tác quốc tế.

b) Có năng lực lãnh đạo, tổ chức cho hội viên xây dựng chương trình, quy chế hoạt động, đề xuất các chính sách liên quan đến ngành nghề, lĩnh vực của hội.

c) Có năng lực tổ chức thực hiện, phối hợp hiệu quả các hoạt động chuyên môn, tư vấn, phản biện xã hội với các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức liên quan góp phần thực hiện nhiệm vụ.

d) Có năng lực phân tích, đánh giá các vấn đề liên quan đến lĩnh vực hoạt động của hội, đề xuất giải pháp phù hợp với mục đích của hội và đóng góp cho xã hội theo nhiệm vụ được giao.

3. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực điều hành, tổ chức hội theo quy định của pháp luật và điều lệ hội; chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, hội viên.

b) Có kỹ năng hỗ trợ, hướng dẫn hệ thống tổ chức hội, các thành viên của hội phát huy sức mạnh tập thể, khuyến khích sự tham gia và sáng tạo của hệ thống tổ chức hội, của thành viên vì sự phát triển chung của hội và cộng đồng.

c) Có năng lực quy tụ, tập hợp đoàn kết khối doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên là doanh nghiệp, doanh nhân.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 24. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này là cơ sở để thực hiện công tác quản lý, quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử theo phân cấp trên địa bàn tỉnh.

2. Căn cứ Quy định số 365-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị và Quy định này, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành quy định cụ thể tiêu chuẩn các chức danh cán bộ theo phân cấp quản lý. Đối với các chức danh chưa được quy định trong Quy định này, cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ tiếp tục thể chế hóa theo phân cấp, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc chung, đồng bộ với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phù hợp thực tiễn của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn thực hiện Quy định này; phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định; kịp thời đề xuất biểu dương, khen thưởng đối với những nơi thực hiện tốt hoặc đề xuất chấn chỉnh, xử lý đối với những nơi vi phạm; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 25. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quy định số 1293-QĐ/TU, ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang (cũ), Quy định số 2272-QĐ/TU, ngày 08/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kiên Giang.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy. *nmk*

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương,
- Vụ Địa phương III - BTCTW,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Tiến Hải